

Bản án số: 135/2022/HS-ST
Ngày 24/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Song Hoàn

2. Ông Nguyễn Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thơ – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

ĐẶNG VĂN T, sinh năm 1987 tại Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: 877E đường B, phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Đặng Văn M, sinh năm 1963, Mẹ: Võ Thị A, sinh năm 1966; Có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Chưa có vợ con.

Tiền sự:

- Ngày 25/8/2019, Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Chưa thi hành đóng phạt.

Tiền án:

- Bản án số 67/2019/HSST ngày 08/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố V, tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/12/2019.

- Bản án số 99/2020/HSST ngày 25/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/7/2020.

- Bản án số 215/2021/HSST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố V tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/12/2021.

Bị bắt: Ngày 18/01/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

* *Người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo:* Bà Đinh Thị Quý, Luật sư Văn phòng Luật sư Đắc Hiệp - Đoàn Luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

* *Bị hại:* Ông Bùi Tân T, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 760 đường B, phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 18/01/2022, sau khi đi nhậu về ngang qua khu vực vừa cây cảnh Minh Huy của ông Bùi Tân T, sinh năm 1992; chỗ ở: 760 đường B, phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Đặng Văn T phát hiện thấy vừa cây không khóa cửa, cổng chỉ giăng lưới len màu đen, không thấy người trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T leo qua lưới len và đi vào trong, cửa phòng ngủ hé mở nên T đẩy nhẹ cửa để đi vào nhìn xung quanh thấy 01 chiếc ví, T mở ví lấy trộm số tiền 1.448.000 đồng bỏ vào túi quần rồi để lại ví và bỏ về nhà ngủ. Đến 14 giờ cùng ngày, ông T1 phát hiện bị mất tiền nên kiểm tra camera, hình ảnh camera ghi nhận có 01 nam thanh niên mặc áo sọc kẻ, quần đen đột nhập vào phòng ngủ nên đến cơ quan Công an trình báo.

Tại Cơ quan CSĐT Công an thành phố V, Đặng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên (Bút lục điều tra từ số 70 đến số 78).

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án:

- Số tiền 1.448.000 đồng thu giữ trên người T, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Bùi Tân T1;

- 01 đoạn video có độ dài 03 phút 22 giây ghi lại hình ảnh T thực hiện hành vi phạm tội chuyển kèm hồ sơ vụ án;

- Đối với 01 áo sơ mi tay dài màu trắng sọc trắng, xám đen, cổ áo ghi chữ BAMBOOS Collection của T. Hiện đã chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Tân T1 sau khi nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 14/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a, b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 173, điểm h, q, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Tân T1 sau khi nhận lại tài sản, không có yêu cầu nên không đề xuất giải quyết.

Vật chứng: Đề nghị;

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng là 01 áo sơ mi tay dài màu trắng sọc trắng, xám đen, cổ áo ghi chữ BAMBOOS Collection thu của T.

- Lưu theo hồ sơ 01 đoạn video có độ dài 03 phút 22 giây ghi lại hình ảnh T thực hiện hành vi phạm tội.

Nội dung tranh luận của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Ngoài những tình tiết giảm nhẹ như Viện kiểm sát đã đề xuất, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo vì: Bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn. Bản thân bị cáo ngoài không được học hành còn có bệnh động kinh do viêm não từ nhỏ, nên ảnh hưởng lớn đến khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Từ đó đề nghị tuyên phạt bị cáo thấp hơn mức hình phạt Viện kiểm sát đề xuất, cụ thể đề nghị xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại đã nhận lại đủ tài sản không có yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử T1 hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại các điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo được xác định như sau:

Căn cứ lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Lợi dụng vào lúc đêm khuya và sự sơ hở thiếu cảnh giác của ông Bùi Tân T1 không khóa cửa, trông coi vừa cây cảnh Minh Huy ở địa chỉ: 760 đường B, phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bị cáo đã đột nhập vào trong lấy trộm 1.448.000 đồng để trong ví da của ông T1. Đến 14 giờ cùng ngày, ông T1 phát hiện bị mất tiền nên đã đến cơ quan Công an trình báo. Bị cáo T bị bắt giữ và đã khai nhận toàn bộ hành vi, sự việc như trên. Tuy tài sản bị cáo trộm cắp dưới hai triệu đồng, nhưng do bị cáo đã bị xử phạt hành chính và đã bị kết án 03 lần về tội này chưa được xóa án tích, chưa xóa tiền sự mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được

pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây bất an cho xã hội. Bị cáo chưa được xóa án tích, chưa xóa về tiền sự mà tiếp tục tái phạm hành vi trộm cắp, thể hiện bị cáo chưa thực sự ăn năn hối cải. Do đó, cần tuyên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Kết quả giám định tâm thần, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức. Nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý và giải quyết xong. Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng: Đề xuất của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận, cụ thể:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng là 01 áo sơ mi tay dài màu trắng sọc trắng, xám đen, cổ áo ghi chữ BAMBOOS Collection thu của T.

- Lưu theo hồ sơ 01 đoạn video có độ dài 03 phút 22 giây ghi lại hình ảnh T thực hiện hành vi phạm tội.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Văn T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 173; điểm h, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt **Đặng Văn T** 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng là 01 áo sơ mi tay dài màu trắng sọc trắng, xám đen, cổ áo ghi chữ BAMBOOS Collection thu của T.

Xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 130/BB-CCTHADS ngày 20/4/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, để yêu cầu TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh BR–VT (PV06, PC10);
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố V;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Huyền

